TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 14/6/2021.
V/v *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH – TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Tuấn.

2. Bà Đinh Thị Nguyệt.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08/02/2021, về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05/5/2021 và Quyết định hoãn phiên Tòa số: 09/2021/QĐST-DS, ngày 25/5/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn 3, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Mai Xuân V, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Mai Xuân V tự nguyện tìm hiểu, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận vào năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được khoảng tháng đầu. Sau đó bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, anh V có lúc còn hành hung, đánh đập chị L. Từ đó chị L về nhà cha mẹ đẻ sống chứ không chung sống với anh V nữa. Hiện

nay chị L không còn tình cảm với anh V và cũng không muốn đoàn tụ chung sống mà yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Nguyễn Thị Kim L và anh Mai Xuân V có người con chung tên Mai Trung K, sinh năm 2020, hiện đang ở với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng người con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Bị đơn – anh Mai Xuân V vắng mặt. Quá trình xác minh thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án thể hiện: bị đơn – anh V có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh; mặc dù đã được thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện của chị L và Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh V vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ và tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

[3]. Những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án:

- Nguyên đơn đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau: Bản sao giấy chứng nhận kết hôn, bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, bản sao giấy khai sinh con chung và bản tự khai.

- Bị đơn đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau: Không.

- Chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản ghi lời khai của chị L và biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến như sau:

- Ý kiến về việc tuân theo Pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn – anh Mai Xuân Việt không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và 71 Bộ luật tố tụng dân sự

- Ý kiến đề nghị việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim Ly được ly hôn với anh Mai Xuân Việt. Về con chung: Đề nghị giao người con chung cho chị Ly trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung thành niên. Về án phí: Buộc chị Ly phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Kim L và bị đơn – anh Mai Xuân V đều vắng mặt tại phiên Tòa. Trong đó, chị Ly đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án. Riêng anh V mặc dù đã được Tòa án triệu tập, niêm yết thủ tục tố tụng phiên

Tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không rõ lý do. Do đó, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Kim L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Mai Xuân V và giải quyết về quyền nuôi con chung khi ly hôn, ngoài ra các đương sự đều không có yêu cầu nào khác. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

Vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không cần phải ủy thác tư pháp; bị đơn có nơi cư trú tại: Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Kim L:

Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Mai Xuân V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân; vợ chồng đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đức Phú, huyện Tánh Linh vào năm 2019, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2019, ngày 02/12/2019 của UBND xã Đức Phú. Tuy vắng mặt tại phiên Tòa nhưng theo nội dung lời khai và ý kiến đã trình bày có trong hồ sơ, tại các bút lục số 21, 32, 33 và 34; chị L vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh V. Bởi vì sau khi kết hôn, chị L và anh V chỉ chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn; sau đó vợ chồng thường nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm; giữa vợ chồng không có sự quan tâm, yêu thương nhau, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng. Chị L hiện nay không còn tình cảm gì với anh V, vợ chồng đã không chung sống với nhau từ khoảng đầu năm 2020 đến nay nên chị L không mong muốn vợ chồng đoàn tụ chung sống mà cương quyết ly hôn. Điều này phù hợp với kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị L, anh V tại địa phương, cũng như thông tin về quan hệ hôn nhân mà gia đình anh V đã cung cấp cho Tòa án. Trong khi đó, quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo cho anh V biết việc chị L làm đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh V không hợp tác, không thực hiện quyền cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Toà án không thể tiến hành hoà giải đoàn tụ được mà phải đưa vụ án ra xét xử công khai.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của chị L và anh Việt đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị L được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống, chị Nguyễn Thị Kim L và anh Mai Xuân V có người con chung tên Mai Trung K, sinh năm 2020, hiện nay đang ở với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Kiên và không yêu cầu anh Việt cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy hiện tại cháu K đang có cuộc sống ổn định với chị Ly, được chăm sóc đầy đủ nên cần giao cháu Kiên cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim Ly không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH XIV, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Mai Xuân V. Đề nghị giao người con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc chị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH XIV, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Mai Xuân V.

- *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Giao cho chị Nguyễn Thị Kim L được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung tên Mai Trung K, sinh năm 2020 cho đến khi thành niên. Anh Mai Xuân V không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị L nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Buộc chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ đã nộp theo biên lai số

0004590, ngày 08/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Chị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- C.C Thi hành án;
- UBND xã Đức Phú (thay TB);
- Lưu VP, án văn, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hạ Hải Hồ